

Bon Secours Mercy Health
Bổ sung cho Chính Sách Hỗ Trợ Tài Chính Chăm Sóc Sức Khỏe
Tóm Tắt Tính Số Tiền Thường Được Lập Hóa Đơn (AGB)
Có hiệu lực từ ngày 1 tháng 3 năm 2022

Căn cứ theo Quy Định của Bộ Ngân Khố §1.501(r)-5(a)(1), bệnh viện phải giới hạn số tiền được tính cho dịch vụ chăm sóc được cung cấp cho bất kỳ cá nhân nào đủ điều kiện nhận hỗ trợ theo chính sách hỗ trợ tài chính của bệnh viện không vượt quá số tiền thường được lập hóa đơn (AGB) trong trường hợp chăm sóc cấp cứu và chăm sóc cần thiết về mặt y tế khác.

§1.501(r)-5(b)(1) đưa ra hai phương pháp cho các cơ sở bệnh viện sử dụng để xác định AGB: (1) phương pháp tra cứu; hoặc (2) phương pháp Medicaid. Như đã nêu trong Chính Sách Hỗ Trợ Tài Chính (FAP) Chăm Sóc Sức Khỏe của Bon Secours Mercy Health, Bon Secours Mercy Health tính toán tỷ lệ phần trăm AGB cho mỗi bệnh viện Bon Secours Mercy Health dựa trên phương pháp tra cứu.

Các bệnh viện Bon Secours Mercy Health đã chọn phương pháp “tra cứu” căn cứ theo các yêu cầu bảo hiểm thực tế được trả cho mỗi cơ sở bệnh viện. Theo §1.501(r)-5(b)(3)(i), mỗi cơ sở của bệnh viện Bon Secours Mercy Health sẽ tính toán tỷ lệ phần trăm AGB dựa trên chương trình trả phí theo dịch vụ Medicare và tất cả các công ty bảo hiểm y tế tư nhân trả tiền yêu cầu bảo hiểm cho cơ sở bệnh viện. AGB cho mỗi bệnh viện được tính hàng năm bằng cách chia tổng số tiền của tất cả các yêu cầu bảo hiểm chăm sóc cấp cứu và chăm sóc cần thiết về mặt y tế khác đã được Medicare và các công ty bảo hiểm Thương Mại cho phép trong khoảng thời gian 12 tháng trước đó cho tổng phí liên quan cho các yêu cầu bảo hiểm đó. Đối với năm 2022, thời hạn 12 tháng được sử dụng cho tính toán AGB của mỗi cơ sở bệnh viện là từ ngày 1 tháng 11 năm 2020 đến ngày 31 tháng 10 năm 2021.

Tính toán AGB được xác định cho từng bệnh viện. Tương quan với sự thay đổi của bản tổng phí và mức giá hợp đồng chăm sóc có quản lý, các tính toán AGB cho các bệnh viện dao động từ 12% đến 50%. Có hiệu lực từ ngày 1 tháng 3 năm 2022, Bon Secours Mercy Health đã thiết lập tỷ lệ phần trăm tổng phí AGB theo khu vực cho tất cả các cơ sở bệnh viện trong khu vực dựa trên tỷ lệ phần trăm AGB mang lại mức giảm giá lớn nhất trong mỗi khu vực. Các tỷ lệ phần trăm AGB theo bệnh viện và theo khu vực được đính kèm.

Bon Secours Mercy Health
Medicare and Commercial
Ngày 1 tháng 11 năm 2020 đến ngày 31 tháng 10 năm 2021
Số tiền Thường được lập Hóa đơn (Amounts Generally Billed, AGB) của ZBA

Thấp nhất theo Khu vực
Thấp nhất Tổng hợp Ngoại trừ CHS

Ngày 1 tháng 11 năm 2020 đến ngày 31 tháng 10 năm 2021
Khoản tiền Thực được Phép

Youngstown

St. Elizabeth Boardman

Nội trú	29.8%
Ngoại trú	21.1%
	25.3%

St. Elizabeth

Nội trú	25.9%
Ngoại trú	19.9%
	23.5%

St. Joseph

Nội trú	26.9%
Ngoại trú	19.6%
	22.5%

Lorain

Allen

Nội trú	34.2%
Ngoại trú	24.2%
	27.0%

Khu vực

Nội trú	27.2%
Ngoại trú	21.5%
	24.3%

Toledo

Defiance

Nội trú	44.6%
Ngoại trú	31.9%
	34.0%

Tiffin

Nội trú	44.6%
Ngoại trú	36.3%
	38.4%

Bon Secours Mercy Health
Medicare and Commercial
 Ngày 1 tháng 11 năm 2020 đến ngày 31 tháng 10 năm 2021
 Số tiền Thường được lập Hóa đơn (Amounts Generally Billed, AGB) của ZBA

Thấp nhất theo Khu vực
Thấp nhất Tổng hợp Ngoại trừ CHS

Ngày 1 tháng 11 năm 2020 đến ngày 31 tháng 10 năm 2021
Khoản tiền Thực được Phép

<u>Willard</u>		
Nội trú		44.8%
Ngoại trú		<u>38.4%</u>
		39.6%
<u>St. Anne</u>		
Nội trú		16.8%
Ngoại trú		<u>17.5%</u>
		17.1%
<u>St. Charles</u>		
Nội trú		20.7%
Ngoại trú		<u>16.8%</u>
		18.8%
<u>St. Vincent</u>		
Nội trú		19.3%
Ngoại trú		<u>18.2%</u>
		18.8%
<u>Lima</u>		
Nội trú		24.5%
Ngoại trú		<u>23.1%</u>
		23.8%
Springfield		
<u>Khu Vực Springfield</u>		
Nội trú		23.5%
Ngoại trú		<u>21.3%</u>
		22.4%
<u>Memorial</u>		
Nội trú		33.2%
Ngoại trú		<u>25.6%</u>
		27.3%

**Bon Secours Mercy Health
Medicare and Commercial**

Ngày 1 tháng 11 năm 2020 đến ngày 31 tháng 10 năm 2021
Số tiền Thường được lập Hóa đơn (Amounts Generally Billed, AGB) của ZBA

Cincinnati

Anderson

Nội trú
Ngoại trú

26.7%

24.4%

25.8%

Clermont

Nội trú
Ngoại trú

27.0%

24.1%

25.5%

Fairfield

Nội trú
Ngoại trú

25.4%

24.3%

24.9%

Jewish

Nội trú
Ngoại trú

28.5%

22.5%

26.0%

Westside

Nội trú
Ngoại trú

28.8%

23.8%

26.5%

Paducah

Lourdes

Nội trú
Ngoại trú

27.6%

21.5%

24.0%

Marcum Wallace

Nội trú
Ngoại trú

39.1%

23.2%

27.1%

Thấp nhất theo Khu vực

Thấp nhất Tổng hợp Ngoại trừ CHS

Ngày 1 tháng 11 năm 2020 đến ngày 31 tháng 10 năm 2021

Khoản tiền Thực được Phép

**Bon Secours Mercy Health
Medicare and Commercial**

Ngày 1 tháng 11 năm 2020 đến ngày 31 tháng 10 năm 2021
Số tiền Thường được lập Hóa đơn (Amounts Generally Billed, AGB) của ZBA

Hampton Roads

Bệnh viện Southampton

Nội trú

Ngoại trú

Mary Immaculate Hospital

Nội trú

Ngoại trú

Trung tâm Y tế Maryview

Nội trú

Ngoại trú

Richmond

Trung tâm Y tế Khu vực Memorial

Nội trú

Ngoại trú

Bệnh viện Công đồng Richmond

Nội trú

Ngoại trú

Trung tâm Y tế St Francis

Nội trú

Ngoại trú

Bệnh viện St Mary

Nội trú

Ngoại trú

Rappahannock

Nội trú

Ngoại trú

Southside

Nội trú

Ngoại trú

Thấp nhất theo Khu vực

Thấp nhất Tổng hợp Ngoại trừ CHS

Ngày 1 tháng 11 năm 2020 đến ngày 31 tháng 10 năm 2021
Khoản tiền Thực được Phép

29.8%

17.9%

26.0%

35.2%

23.2%

26.7%

36.6%

21.4%

25.8%

27.7%

20.9%

24.4%

54.4%

27.5%

27.9%

34.0%

23.3%

27.8%

31.3%

23.6%

27.6%

94.3%

43.7%

49.5%

13.1%

10.7%

12.1%

Bon Secours Mercy Health
Medicare and Commercial
Ngày 1 tháng 11 năm 2020 đến ngày 31 tháng 10 năm 2021
Số tiền Thường được lập Hóa đơn (Amounts Generally Billed, AGB) của ZBA

Southern Virginia

Nội trú
Ngoại trú

17.2%
13.4%
14.4%

South Carolina

Bệnh viện Đa khoa St Francis

Nội trú
Ngoại trú

21.2%
18.6%
19.7%

BSMH Total

Nội trú
Ngoại trú

25.3%
21.5%
23.3%

Thấp nhất theo Khu vực

Thấp nhất Tổng hợp Ngoại trừ CHS

Ngày 1 tháng 11 năm 2020 đến ngày 31 tháng 10 năm 2021
Khoản tiền Thực được Phép